

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 29/2025/HS-ST.
Ngày 23/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT – TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Thái Ánh Trinh

2/ Bà Trần Thúy Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Xa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự đã thụ lý số 17/2025/TLST- HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Thế S; sinh năm: 1996.

Nơi đăng ký thường trú: số D, đường số D, khu Tái định cư I, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ;

Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Họ tên cha: Nguyễn Thế H, sinh năm: 1965 (sống); Họ tên mẹ: Lâm Thị B, sinh năm: 1965 (sống); A, chi ruột có 02 người (lớn - sinh năm 1986, nhỏ - sinh năm 1990);

- Tiền sự: không. Tiền án: 03 lần

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 30/9/2016 bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Lần thứ hai: Vào ngày 13/4/2017, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 59/2016/HSST ngày 30/9/2016 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, buộc Nguyễn Thế S chấp hành hình phạt chung 06 năm tù giam, chấp

hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 04/5/2020, bồi thường thiệt hại ngày 28/5/2020, chấp hành xong án phạt 06 năm tù vào ngày 04/02/2021.

+ Lần thứ ba: Vào ngày 21/9/2021 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Chấp hành xong án phạt tù ngày 06/8/2022, chưa đóng tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực P về tội Trộm cắp tài sản, từ ngày 25/8/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Võ Duy A - sinh năm: 1990.

Nơi đăng ký thường trú: số A, khu V, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 6/12; Họ tên cha: Võ Văn T, sinh năm: 1965 (sống); Họ tên mẹ: Mai Thị N, sinh năm: 1966 (sống); Em ruột có 02 người (lớn- sinh năm 1992, nhỏ- sinh năm 1998); Vợ: Cao Thị T1, sinh năm: 1990 (đã ly hôn); Con ruột có 02 người (lớn - sinh năm: 2011, nhỏ - sinh năm: 2014);

Tiền án: không. Tiền sự: 02 lần.

+ Lần thứ nhất: Ngày 22/12/2022, Công an quận N, thành phố Cần Thơ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Hiện chưa đóng phạt.

+ Lần thứ hai: Ngày 07/02/2024, Công an xã M, huyện P, thành phố Cần Thơ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã nộp phạt ngày 07/02/2024.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam Phân trại tạm giam khu vực P về tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, từ ngày 24/8/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Phạm Lạc T2 – sinh năm: 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: KV T, phường T, quận T, Tp . Cần Thơ

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Võ Văn T – sinh năm: 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số A, khu V, P. A, quận N, Cần Thơ

2/ Bà Lâm Thị B – sinh năm: 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: số D, đường số D, khu tái định cư I, khu V, phường A, quận N, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 27/6/2024, ông Phạm Lạc T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95P1-4175 đến nhà ông Nguyễn Thiện D thuộc khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ để cài đặt phần mềm bảo hiểm xã hội cho ông D. Khi đến nơi ông Phạm Lạc T2 đậu xe mô tô biển kiểm soát 95P1-4175 trước cổng hàng rào nhà ông D cấp quốc lộ I và đi vào bên trong nhà cài đặt cho ông D. Lúc này, Võ Duy A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64G1-761.34 chở Nguyễn Thế S trên quốc lộ I hướng từ T về Cần Thơ khi đến nhà ông D, Duy A phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 95P1-4175 của ông Phạm Lạc T2 đang dừng cấp quốc lộ 91 hướng ngược chiều với Duy A nhưng không có ai trông coi nên nảy sinh ý trộm cắp xe mô tô của ông Lạc T2, Duy A điều khiển xe mô tô quay lại cùng chiều và dừng cặp xe mô tô của ông Phạm Lạc T2; S bước xuống xe mô tô dùng vít mà Duy A đưa bẻ khóa xe mô tô của ông Lạc T2 và điều khiển hướng về Cần Thơ; Duy A điều khiển xe mô tô 64G1-761.34 chạy phía trước S. Khi đến ngã ba đầu lộ Nông trường S, Duy A và S điều khiển xe quẹo phải khoảng 300m, cả hai dừng xe lại Sang gỡ gương chiếu hậu hai bên của xe mô tô vừa trộm của ông Lạc T2 và cởi áo khoác, Duy A cũng cởi áo khoác nhằm mục đích đánh lạc hướng Công an. Sau đó, S tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95P1-4175 của ông Phạm Lạc T2 cùng với Duy A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64G1-761.34 về Cần Thơ. Đến chiều cùng ngày, S bán xe biển số 95P1- 4175 trộm của ông L cho người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) số tiền 3.000.000đồng, S giữ lại 1.500.000 đồng, đưa cho Duy A 1.500.000 đồng.

Đến ngày 06/7/2024, Võ Duy A và Nguyễn Thế S trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện P và bị phát hiện, qua làm việc cả hai thừa nhận vào ngày 27/6/2024, Duy A và S có trộm một xe mô tô loại Wave màu đen trên địa bàn quận T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P thông báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T tiến hành xác minh. Đến ngày 19/9/2024 ông Phạm Lạc T2 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T trình báo việc mất trộm và giao nộp 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 95P1-4175, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen số máy CH12E1136678, số khung 12198Y136663, tên Phạm Lạc T2.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55/BKL-HĐĐGTS ngày 10/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận T kết luận: 01 xe mô tô biển số 95P1-4175, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen số máy CH12E1136678, số khung 12198Y136663, đăng ký lần đầu ngày 14/7/2008 có giá trị 7.500.000đồng.

Quá trình điều tra, Võ Duy A và Nguyễn Thế S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với chứng cứ đã được thu thập.

Tang vật: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 95P1-4175, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen số máy CH12E1136678, số khung 12198Y136663, tên Phạm Lạc T2 theo quy định. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T đã ra Quyết định trả lại cho ông Phạm Lạc T2 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 95P1-4175, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen số máy CH12E1136678, số khung 12198Y136663.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 64G1-761.34 Võ Duy A và Nguyễn Thế S dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản, hiện tại xe Duy A đã bán cho người khác không rõ họ tên, địa chỉ nên không thu hồi được và một cây vít dùng bẻ khoá hiện tại Công an huyện P tạm giữ theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: ông Phạm Lạc T2 yêu cầu bồi thường số tiền 7.500.000 đồng, ông Võ Văn T (cha của Võ Duy A) đã bồi thường số tiền 3.750.000 đồng, bà Lâm Thị B (mẹ của Nguyễn Thế S) bồi thường số tiền 3.750.000 đồng cho ông Phạm Lạc T2; ông Phạm Lạc T2 đã nhận đủ số tiền bồi thường nên không yêu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Võ Anh D1 về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Thế S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về đoàn tụ chăm lo cho gia đình.

Người bị hại vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn T vắng mặt, không rõ lý do.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lâm Thị B vẫn giữ nguyên ý kiến như trong quá trình điều tra.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm; đồng thời, phát biểu quan điểm luận tội phân tích hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đó đề nghị:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thế S, Võ Anh D1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[1] *Về trách nhiệm hình sự:*

Căn cứ vào các Điều 38, điểm b,s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế S từ 02 năm – 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các Điều 38, điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Anh D1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Đề nghị tổng hợp hình phạt chung cho các bị cáo theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/HS-ST, ngày 25/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ theo quy định.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho các bị cáo do không có nghề nghiệp thu nhập ổn định.

[2] *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ vào các Điều 46,48 Bộ luật Hình sự;

- Công nhận bị hại ông Phạm Lạc T2 đã nhận tiền bồi thường xong, không có yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

[3] *Về xử lý vật chứng và số tiền thu lợi bất chính*: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Đối với 01 cây vít do các bị cáo dùng bẻ khoá xe do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ và đã xử lý theo quy định.

- Buộc bị cáo Võ Duy A, Nguyễn Thế S mỗi bị cáo phải nộp số tiền 1.500.000 đồng thu lợi bất chính do các bị cáo bán xe trộm cắp mà có để sung ngân sách nhà nước.

[4] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự*. Quá trình điều tra truy tố và xét xử, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, người bị hại ông Phạm Lạc T2, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn T vắng mặt. Xét trong điều tra đã thu thập được lời khai của những người này, khi cần thiết Hội đồng xét xử công bố lời khai tại phiên tòa. Do đó, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 292,293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] *Về hành vi phạm tội*: Trong điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 27/6/2024 bị cáo Võ Duy A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 64G1-761.34 chở bị cáo Nguyễn Thế S trên Quốc lộ I hướng từ T về Cần Thơ khi đến khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 95P1-4175 của bị hại ông Phạm Lạc T2 đang dừng cặp Quốc lộ I không có ai trông coi nên nảy sinh ý trộm cắp xe. Bị cáo Duy A điều khiển xe mô tô quay lại cùng chiều và dừng cặp xe mô tô của bị hại, bị cáo S bước xuống dùng vít mà bẻ khóa xe của bị hại và điều khiển hướng về Cần Thơ còn bị cáo Duy A điều khiển xe mô tô 64G1-761.34 chạy phía trước bị cáo S. Khi đến ngã ba đầu lộ Nông trường S, các bị cáo điều khiển xe quẹo phải khoảng 300m, cả hai dừng xe lại bị cáo S gỡ gương chiếu hậu hai bên của xe mô tô vừa trộm của bị hại và cởi áo khoác, bị cáo Duy A cũng cởi áo khoác nhằm mục đích đánh lạc hướng cơ quan công an. Đến chiều cùng ngày, bị cáo S bán xe biển số 95P1- 4175 được số tiền 3.000.000đồng, chia mỗi bị cáo số tiền 1.500.000 đồng chi xài cá nhân.

Căn cứ theo Bản kết luận định giá tài sản số 55/BKL-HĐĐGTS ngày 10/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận T kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 95P1-4175, nhãn hiệu Honda Wave, trị giá 7.500.000đồng. Vì vậy, hành vi bị cáo Võ Duy A thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thế S có 03 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] *Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội*: Xét thấy hành vi của các bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự với mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Mặt khác, hành vi của các bị cáo đã gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, bởi vì hiện nay tệ nạn trộm cắp xảy ra trên địa bàn quận T có xu hướng tăng với tính chất phức tạp, thủ đoạn tinh vi, táo tợn nên cần thiết phải xử lý các bị cáo mức án tương xứng để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng đều có nhân thân xấu do nhiều lần bị xử phạt về tội trộm cắp tài sản, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đến nay vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Từ đó cho thấy, các bị cáo xem thường pháp luật và ý thức tự sửa đổi là rất kém nên cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho

người bị hại xong đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng*”. Do hiện nay các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên thống nhất đề nghị Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung là phù hợp.

[7] *Về tổng hợp hình phạt*: Xét thấy bị cáo Võ Duy A bị Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm 06 tháng tù về “ *Tội trộm cắp tài sản* ” và 01 năm tù về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ”, bị cáo Nguyễn Thế S bị xử phạt 03 năm tù về “ *Tội trộm cắp tài sản* ” do các bị cáo phạm tội trước khi xét xử vụ án này và bản án đã có hiệu lực pháp luật. Nay xét xử các bị cáo cần phải tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST, ngày 25/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền và mức hình phạt đối với bị cáo phạm tội này để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[8] *Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, tiền thu lợi bất chính*: Theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] *Về án phí hình sự*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

[10] *Các vấn đề khác*: Đối với người thanh niên mua xe mô tô biển kiểm soát 95P1-4175 mà bị cáo S bán do bị cáo không cung cấp họ tên địa chỉ của người thanh niên đó nên Cơ quan cảnh sát điều tra không tiến hành làm việc được nên không xem xét xử lý. Đối với hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện P của các bị cáo thực hiện đã được khởi tố thành vụ án khác điều tra theo quy định là phù hợp.

[11] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thế S, Võ Anh D1 phạm tội “ *Trộm cắp tài sản* ”.

[1] *Về trách nhiệm hình sự*:

Căn cứ vào các Điều 17, 38, điểm b,s khoản 1 Điều 51, các Điều 56, 58, điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế S 02 (H1) năm tù. Tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST, ngày 25/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Buộc bị cáo Nguyễn Thế S phải chấp hành hình phạt chung là 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/8/2024.

Căn cứ vào các Điều 17, 38, điểm b,s khoản 1 Điều 51, các Điều 56, 58, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Anh D1 01 (Một) năm tù. Tổng hợp hình phạt 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST, ngày 25/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Buộc bị cáo Võ Anh D1 phải chấp hành hình phạt chung là 05 (Năm) năm 06 (S1) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/8/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn cho các bị cáo

[2] *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ vào các Điều 46,48 Bộ luật Hình sự.

- Công nhận bị hại ông Phạm Lạc T2 đã nhận tiền bồi thường xong, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

[3] *Về xử lý vật chứng và số tiền thu lợi bất chính*: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Đối với 01 cây Vít các bị cáo dùng bẻ khoá do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ đã được xử lý theo quy định.

- Buộc các bị cáo Võ Duy A, Nguyễn Thế S mỗi bị cáo phải nộp số tiền 1.500.000 đồng thu lợi bất chính do bị cáo bán xe trộm cắp mà có nên buộc bị cáo nộp lại để sung ngân sách nhà nước.

[4] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thế S, Võ Anh D1 mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000đồng án phí.

[5] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Cơ quan THA quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Bá Lộc